

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11/2011/TT-NHNN

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2011

THÔNG TƯ

Quy định về chấm dứt huy động và cho vay vốn bằng vàng của tổ chức tín dụng

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 96/2008/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội;

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về chấm dứt huy động và cho vay vốn bằng vàng của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (gọi là tổ chức tín dụng) như sau:

Điều 1. Tổ chức tín dụng không được thực hiện cho vay vốn bằng vàng đối với khách hàng và các tổ chức tín dụng khác (kể cả các hợp đồng tín dụng đã ký kết nhưng chưa giải ngân hoặc giải ngân chưa hết); không được gửi vàng tại tổ chức tín dụng khác; không được thực hiện các nghiệp vụ ủy thác, đầu tư và các hình thức cấp tín dụng khác bằng vàng.

Điều 2. Tổ chức tín dụng không được huy động vốn bằng vàng, trừ trường hợp phát hành chứng chỉ ngắn hạn bằng vàng để chi trả vàng theo yêu cầu của khách hàng khi số vàng thu nợ và tồn quỹ không đủ để chi trả. Việc phát hành chứng chỉ ngắn hạn bằng vàng của tổ chức tín dụng chấm dứt vào ngày 01 tháng 5 năm 2012.

Điều 3. Tổ chức tín dụng không được chuyển đổi vốn huy động bằng vàng trước đây thành đồng Việt Nam và các hình thức bằng tiền khác. Đối với số vốn bằng vàng đã chuyển đổi thành tiền phải tất toán chậm nhất là ngày 30 tháng 6 năm 2011.

Điều 4. Trách nhiệm của các tổ chức

1. Đối với các tổ chức tín dụng: Gửi báo cáo huy động và cho vay vốn bằng vàng theo Phụ lục 1, Phụ lục 2, Phụ lục 3 và Phụ lục 4 của Thông tư này; cung cấp các thông tin liên quan theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong từng thời kỳ.

2. Đối với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc chấm dứt huy động và cho vay vốn bằng vàng của các tổ chức tín dụng trên địa bàn, xử lý các vi phạm theo thẩm quyền.

b) Gửi báo cáo tình hình huy động và cho vay vốn bằng vàng của các tổ chức tín dụng theo Phụ lục 5 của Thông tư này; báo cáo và đề xuất với Thống đốc Ngân hàng Nhà nước xử lý các khó khăn, vướng mắc về chấm dứt huy động và cho vay vốn bằng vàng của tổ chức tín dụng trên địa bàn.

3. Đối với Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng: Thực hiện giám sát, thanh tra, kiểm tra việc chấm dứt huy động và cho vay vốn bằng vàng của các tổ chức tín dụng theo quy định tại Thông tư này; xử lý các vi phạm theo thẩm quyền; báo cáo và đề xuất với Thống đốc Ngân hàng Nhà nước xử lý các khó khăn, vướng mắc về chấm dứt huy động và cho vay vốn bằng vàng của tổ chức tín dụng.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2011.

2. Thông tư số 22/2010/TT-NHNN ngày 29 tháng 10 năm 2010 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về huy động và cho vay vốn bằng vàng của các tổ chức tín dụng hết hiệu lực thi hành.

3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng và cá nhân, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

**KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**

Nguyễn Đồng Tiến

Phụ lục 1

Tên TCTD: ...

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HUY ĐỘNG VÀ CHO VAY VỐN BẰNG VÀNG

Tháng ... năm ...

Chỉ tiêu	
1. Huy động vốn bằng vàng	
a) Số dư tính theo lượng vàng	
b) Số dư tính theo VND (tỷ đồng)	
c) Lãi suất huy động vốn bình quân (%/năm)	
d) Thời hạn huy động vốn ghi trên chứng chỉ huy động vàng bình quân (tháng)	
2. Cho vay vốn bằng vàng đối với khách hàng	
a) Số dư tính theo lượng vàng	
b) Số dư tính theo VND (tỷ đồng)	
c) Lãi suất cho vay vốn bình quân (%/năm)	
d) Thời hạn cho vay vốn ghi trên hợp đồng cho vay bình quân (tháng)	
e) Tỷ lệ nợ xấu so với dư nợ cho vay vốn bằng vàng (%)	
3. Số vốn bằng vàng chuyển đổi thành tiền	
a) Tính theo lượng vàng	
b) Tính theo VND (tỷ đồng)	
4. Cho vay và gửi vàng tại tổ chức tín dụng khác	
a) Tính theo lượng vàng	
b) Tính theo VND (tỷ đồng)	
5. Sử dụng vào mục đích khác	
a) Tính theo lượng vàng	
b) Tính theo VND (tỷ đồng)	
6. Tồn quỹ vàng	
a) Tính theo lượng vàng	
b) Tính theo VND (tỷ đồng)	

..., ngày... tháng ... năm ...

Lập biểu

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tổng Giám đốc

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn tổng hợp và gửi báo cáo:

- Lãi suất huy động vốn bình quân, lãi suất cho vay vốn bình quân tính theo phương pháp bình quân gia quyền.
- Thời hạn huy động vốn ghi trên chứng chỉ huy động vàng bình quân tính theo phương pháp bình quân gia quyền.
- Thời hạn cho vay vốn ghi trên hợp đồng cho vay bình quân tính theo phương pháp bình quân gia quyền.
- Ghi chú cụ thể những mục đích khác trong điểm 5.
- Đơn vị lập báo cáo: Các tổ chức tín dụng thực hiện huy động và cho vay vốn bằng vàng.
- Đơn vị nhận báo cáo: Vụ Chính sách tiền tệ - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - 49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội (fax: 04-3.9364620; email: phongcstt@sbv.gov.vn).
- Thời hạn gửi báo cáo: Chậm nhất vào ngày 10 của tháng tiếp theo ngay sau tháng báo cáo.
- Đề nghị ghi rõ họ tên và số điện thoại liên lạc của người chịu trách nhiệm trả lời các chi tiết báo cáo khi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam yêu cầu.
- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phản ánh bằng văn bản hoặc qua số điện thoại: 04-3.8268781; fax: 04-3.9364620.

Phụ lục 2**Tên TCTD: ...****TÌNH HÌNH CHO VAY VỐN BẰNG VÀNG****Tháng ... năm ...***Đơn vị: lượng vàng, tỷ đồng*

	Chỉ tiêu	Dư nợ cuối tháng báo cáo		Dự kiến thu nợ tháng tiếp theo	
		Lượng vàng	Quy VND (tỷ đồng)	Lượng vàng	Quy VND (tỷ đồng)
1	Cho vay sản xuất (chế tác) và kinh doanh vàng trang sức				
2	Cho vay tiêu dùng				
3	Cho vay lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản				
4	Cho vay sản xuất, kinh doanh (trừ sản xuất (chế tác) và kinh doanh vàng trang sức)				
5	Cho vay tổ chức tín dụng khác				
6	Cho vay mục đích khác				
	Tổng				

*..., ngày ... tháng ... năm ...***Lập biểu**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tổng Giám đốc

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn tổng hợp và gửi báo cáo:

- Ghi chú cụ thể những mục đích khác trong điểm 6.
- Đơn vị lập báo cáo: Các tổ chức tín dụng thực hiện huy động và cho vay vốn bằng vàng.
 - Đơn vị nhận báo cáo: Vụ Chính sách tiền tệ - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - 49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội (fax: 04-3.9364620; email: phongcstt@sbv.gov.vn).
 - Thời hạn gửi báo cáo: Chậm nhất vào ngày 10 của tháng tiếp theo ngay sau tháng báo cáo.
 - Đề nghị ghi rõ họ tên và số điện thoại liên lạc của người chịu trách nhiệm trả lời các chi tiết báo cáo khi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam yêu cầu.
 - Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phản ánh bằng văn bản hoặc qua số điện thoại: 04-3.8268781; fax: 04-3.9364620.

Phụ lục 3

Tên TCTD: ...

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HUY ĐỘNG VÀ CHO VAY VỐN BẰNG VÀNG
THEO THỜI HẠN CÒN LẠI**

Tháng ... năm ...

Đơn vị: lượng vàng, tỷ đồng, tháng

Chỉ tiêu	Theo số lượng vàng	Theo quy đổi VND
1. Tổng huy động vốn bằng vàng tính theo thời hạn huy động còn lại		
a) Dưới 01 tháng		
b) Từ 01 đến dưới 06 tháng		
c) Từ 06 tháng đến dưới 12 tháng		
d) Từ 12 tháng đến dưới 24 tháng		
e) Từ 24 tháng đến dưới 60 tháng		
g) Từ 60 tháng trở lên		
2. Tổng dư nợ cho vay vốn bằng vàng tính theo thời hạn cho vay còn lại		
a) Dưới 01 tháng		
b) Từ 01 đến dưới 06 tháng		
c) Từ 06 tháng đến dưới 12 tháng		
d) Từ 12 tháng đến dưới 24 tháng		
e) Từ 24 tháng đến dưới 60 tháng		
g) Từ 60 tháng trở lên		
3. Thời hạn còn lại bình quân		
a) Thời hạn huy động còn lại bình quân (tháng)		
b) Thời hạn cho vay còn lại bình quân (tháng)		

..., ngày ... tháng ... năm ...

Lập biểu

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tổng Giám đốc

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn tổng hợp và gửi báo cáo:

- Thời hạn huy động vốn bằng vàng còn lại đến cuối tháng báo cáo được tính bằng thời hạn ghi trên chứng chỉ huy động vốn bằng vàng trừ đi thời hạn đã huy động.

- Thời hạn cho vay vốn bằng vàng còn lại đến cuối tháng báo cáo được tính bằng thời hạn cho vay ghi trên hợp đồng cho vay trừ đi thời hạn đã cho vay.

- Các chỉ tiêu ở điểm 3 tính theo phương pháp bình quân gia quyền.

- Đơn vị lập báo cáo: Các tổ chức tín dụng thực hiện huy động và cho vay vốn bằng vàng.

- Đơn vị nhận báo cáo: Vụ Chính sách tiền tệ - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - 49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội (fax: 04-3.9364620; email: phongcstt@sbv.gov.vn).

- Thời hạn gửi báo cáo: Chậm nhất vào ngày 10 của tháng tiếp theo ngay sau tháng báo cáo.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phản ánh bằng văn bản hoặc qua số điện thoại: 04-3.8268781; fax: 04-3.9364620.

Phụ lục 4

Tên TCTD: ...

BÁO CÁO HUY ĐỘNG VÀ CHI TRẢ VỐN BẰNG VÀNG

Tháng ... năm ...

Đơn vị: lượng vàng, tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tháng báo cáo	Dự kiến tháng tiếp theo
1. Doanh số huy động vốn bằng vàng		
a) Tính theo lượng vàng		
b) Tính theo VND (tỷ đồng)		
2. Doanh số chi trả		
a) Tính theo lượng vàng		
b) Tính theo VND (tỷ đồng)		

*..., ngày ... tháng ... năm ...***Lập biểu**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tổng Giám đốc

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn tổng hợp và gửi báo cáo:

- Đơn vị lập báo cáo: Các tổ chức tín dụng thực hiện huy động và cho vay vốn bằng vàng.

- Đơn vị nhận báo cáo: Vụ Chính sách tiền tệ - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - 49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội (fax: 04-3.9364620; email: phongcstt@sbv.gov.vn).

- Thời hạn gửi báo cáo: Chậm nhất vào ngày 10 của tháng tiếp theo ngay sau tháng báo cáo.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phản ánh bằng văn bản hoặc qua số điện thoại: 04-3.8268781; fax: 04-3.9364620.

Phụ lục 5

Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố: ...

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HUY ĐỘNG VÀ CHO VAY VỐN BẰNG VÀNG
CỦA CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN**

Tháng ... năm ...

Đơn vị: lượng vàng, tỷ đồng

Chỉ tiêu	Lượng vàng	Quy VND (tỷ đồng)
1. Số dư huy động vốn bằng vàng		
2. Tổng dư nợ cho vay vốn bằng vàng		
a) Cho vay sản xuất (chế tác) và kinh doanh vàng trang sức		
b) Cho vay tiêu dùng		
c) Cho vay lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản		
d) Cho vay sản xuất, kinh doanh (trừ sản xuất (chế tác) và kinh doanh vàng trang sức)		
e) Cho vay mục đích khác		
3. Tỷ lệ nợ xấu so với tổng dư nợ cho vay vốn bằng vàng (%)		
4. Số vốn bằng vàng chuyển đổi thành tiền		
5. Tồn quỹ vàng		

..., ngày ... tháng ... năm ...

Lập biểu

(Ký và ghi rõ họ tên)

Giám đốc

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn tổng hợp và gửi báo cáo:

- Đơn vị lập báo cáo: Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Đơn vị nhận báo cáo: Vụ Chính sách tiền tệ - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - 49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội (fax: 04-3.9364620; email: phongcstt@sbv.gov.vn).

- Thời hạn gửi báo cáo: Chậm nhất vào ngày 15 của tháng tiếp theo ngay sau tháng báo cáo.

- Đề nghị ghi rõ họ tên và số điện thoại liên lạc của người chịu trách nhiệm trả lời các chi tiết báo cáo khi NHNN yêu cầu.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phản ánh bằng văn bản hoặc qua số điện thoại: 04-3.8268781; fax: 04-3.9364620.